TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 16/2022/HS-ST
Ngày 27/01/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU - THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thanh Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Huỳnh Tiễn

- Ông Phạm Công Lương

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Trần Minh Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Văn Quốc, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 115/2021/TLST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

Phan Ngọc P; Sinh ngày: 21/6/1990 tại Đà Nẵng; Nơi ĐKHKTT: đường B, phường Đ, quận C, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Thợ sắt; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Ngọc A, sinh năm 1963 và bà Phan Thị H, sinh năm 1966; Có 01 con sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Ông Trần Quốc Đ; Sinh năm 2002; Trú tại: đường T, phường Y, quận C, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt

2. Ông Trần Đức U; Sinh năm 1995; Trú tại: đường G, phường Y, quận C, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt

3. Ông Trần Đức V; Sinh năm 1998; Trú tại: đường D, phường K, quận C, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Lữ Phong H; sinh năm 1999; Trú tại: đường V, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt

2. Ông Lữ Mạnh N; sinh năm 1974; Trú tại: đường V, thành phố Đà Nẵng.

Vắng mặt

3. Ông Nguyễn Hữu Q; sinh năm 1979; Trú tại: đường D, quận C, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt

4. Ông Phan Ngọc A; sinh năm 1963; Trú tại: đường B, phường Đ, quận C, thành phố Đà Nẵng. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ ngày 08 đến ngày 13 tháng 5 năm 2021, Phan Ngọc P đã sử dụng xe mô tô hiệu SYM Attila màu đỏ, BKS 43M1-1929 đi tìm các nhà trọ sơ hở, mất cảnh giác để trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài. P đã thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản, cụ thể:

- Lần 01: Khoảng 13 giờ ngày 08.5.2021, P điều khiển xe mô tô đến nhà trọ số K38/15 Nguyễn Hữu Thọ, phường Hòa Thuận Tây, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng trộm 01 chiếc Laptop hiệu Asus X509 màu bạc của anh Trần Quốc Đ (sinh năm 2002; đường T, phường Y, quận C, thành phố Đà Nẵng). Sau đó, P đem cầm cố tại tiệm cầm đồ L – đường V, thành phố Đà Nẵng với giá 4.000.000 đồng. Ông Lữ Phong H, quản lý tiệm cầm đồ L khai do lượng khách đông nên không xác định được có cầm cố Laptop của P hay không (hiện không thu giữ được Laptop). Theo Kết luận định giá tài sản số 99/KL-HĐĐG ngày 13.7.2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, UBND quận Hải Châu, kết luận: 01 Laptop hiệu Asus X509 15,6inch, core i3, ram 4GB, màu bạc, dung lượng 256GB có trị giá 8.400.000 đồng.

- Lần 02: Khoảng 14 giờ ngày 12.5.2021, P điều khiển xe mô tô đến nhà trọ đường D, phường K, quận C, thành phố Đà Nẵng. P trộm cắp 01 chai nước hoa hiệu YVES SAINT LAURENT (đã sử dụng còn lại 15%), 02 quần jean và 02 áo sơ mi của anh Trần Đức V (sinh năm 1998; tạm trú: đường D, phường K, quận C, thành phố Đà Nẵng). Sau đó, P đem quần áo đến khu vực đường Tăng Bạt Hổ (không nhớ rõ địa chỉ) bán cho 01 người phụ nữ (chưa xác định được lai lịch) với giá 150.000 đồng, còn chai nước hoa thì P đem về sử dụng. Theo Kết luận định giá tài sản số 99/KL-HĐĐG ngày 13.7.2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND quận Hải Châu, kết luận: 01 chai nước hoa hiệu YVES SAINT LAURENT mua vào năm 2020 (đã sử dụng gần hết) có trị giá 405.000 đồng; 02 quần jean dài và 02 áo sơ mi mua vào năm 2020 có trị giá 200.000 đồng.

- Lần 03: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 13.5.2021, P điều khiển xe mô tô đến nhà trọ đường G, phường Y, quận C, thành phố Đà Nẵng, trộm cắp 01 Laptop nhãn hiệu DELL Vostro, màu đen của anh Trần Đức U (sinh năm: 1995; tạm trú: đường G, phường Y, quận C, thành phố Đà Nẵng) để gần cửa sổ. P đem đến cửa hàng Q – đường V, thành phố Đà Nẵng do anh Nguyễn Hữu Q (sinh năm 1979; trú: đường

D, quận C, thành phố Đà Nẵng, làm chủ) bán với giá 250.000 đồng. Anh Q khai nhận đã tháo Laptop ra để lấy bo mạch còn những thứ khác không dùng được thì đã vứt bỏ (hiện không thu giữ được Laptop). Theo Kết luận định giá tài sản số 99/KL-HĐĐG ngày 13.7.2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND quận Hải Châu, kết luận: 01 Laptop hiệu DELL Vostro core i3 màu đen, ram 4GB, mua vào năm 2013 có trị giá 3.000.000 đồng.

Như vậy, P đã thực hiện tổng cộng 03 vụ trộm cắp tài sản với tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là: 12.005.000 đồng.

Vật chứng thu giữ từ:

- Anh Trần Đức U: 03 đoạn video ghi lại hình ảnh Phan Ngọc P trộm cắp tài sản vào ngày 13.5.2021 tại đường G, được lưu trữ trong đĩa CD.

- Anh Trần Quốc Đ: 01 đoạn video ghi lại hình ảnh Phan Ngọc P trộm cắp tài sản vào ngày 08.5.2021 tại đường T, được lưu trữ trong đĩa CD.

- Phan Ngọc P: 01 xe mô tô hiệu SYM Attila màu đỏ, BKS 43M1-1929, số khung RLGKA12CD9D-017449, số máy VMVT3A-0017449.

Quá trình điều tra, Phan Ngọc P đã thành khẩn khai nhận hành vi trộm cắp tài sản như trên. Lời khai nhận của P phù hợp với vật chứng thu giữ, lời khai của người bị hại, người liên quan và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Xử lý vật chứng:

- Đối với xe mô tô hiệu SYM Attila màu đỏ, BKS 43M1-1929 thuộc sở hữu của ông Phan Ngọc A (sinh năm: 1963; trú: đường B, phường Đ, quận C, thành phố Đà Nẵng, là cha ruột của P) cho P mượn để sử dụng, không biết việc P sử dụng xe đi trộm cắp tài sản nên Cơ quan CSĐT Công an quận Hải Châu trả lại cho ông Phan Ngọc A.

- Lưu giữ trong hồ sơ vụ án: 02 đĩa CD ghi lại hình ảnh trộm cắp tài sản của Phúc.

Về dân sự:

Phan Ngọc P đã bồi thường cho các bị hại gồm: anh Trần Đức U số tiền 6.000.000 đồng, anh Trần Quốc Đ 8.000.000 đồng và anh Trần Đức V 1.000.000 đồng. Các bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho P.

Tại bản cáo trạng số 05/CT-VKS ngày 29/12/2021 Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố Phan Ngọc P về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, r, s khoản

1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt: Bị cáo Phan Ngọc P từ 9 đến 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

- Bị cáo Phan Ngọc P thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội, và xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

- Các bị hại là ông Trần Quốc Đ, ông Trần Đức V, ông Trần Đức U vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai tại hồ sơ. Lời khai của các bị hại phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của bị cáo. Các bị hại đều đã nhận bồi thường từ bị cáo, không có yêu cầu gì thêm về dân sự và đều xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Lữ Phong H, Lữ Mạnh N, Nguyễn Hữu Q vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai tại hồ sơ vụ án. Lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của bị cáo và đều không có yêu cầu gì về dân sự.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Phan Ngọc A có mặt tại phiên tòa. Lời khai của ông A phù hợp với chứng cứ có tại hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo. Ông A đã nhận lại xe mô tô hiệu SYM Attila màu đỏ, BKS 43M1-1929 và không có yêu cầu bồi thường gì về dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hải Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có người nào ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ lời khai của bị cáo, lời khai của bị hại xác định từ ngày 08 đến ngày 13 tháng 5 năm 2021, Phan Ngọc P đã thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản, cụ thể:

Lần 01: Khoảng 13 giờ ngày 08.5.2021, tại nhà trọ số K38/15 Nguyễn Hữu Thọ, phường Hòa Thuận Tây, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng trộm 01 chiếc Laptop hiệu Asus X509 màu bạc của anh Trần Quốc Đ. Theo Kết luận định giá tài sản số 99/KL-HĐĐG ngày 13.7.2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng

hình sự, UBND quận Hải Châu, kết luận: 01 Laptop hiệu Asus X509 15,6inch, core i3, ram 4GB, màu bạc, dung lượng 256GB có trị giá 8.400.000 đồng.

Lần 02: Khoảng 14 giờ ngày 12.5.2021, tại nhà trọ số 48 Nguyễn Dữ, phường Khuê Trung, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng, bị cáo trộm cắp 01 chai nước hoa hiệu YVES SAINT LAURENT (đã sử dụng còn lại 15%), 02 quần jean và 02 áo sơ mi của anh Trần Đức V. Theo Kết luận định giá tài sản số 99/KL-HĐĐG ngày 13.7.2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND quận Hải Châu, kết luận: 01 chai nước hoa hiệu YVES SAINT LAURENT mua vào năm 2020 (đã sử dụng gần hết) có trị giá 405.000 đồng; 02 quần jean dài và 02 áo sơ mi mua vào năm 2020 có trị giá 200.000 đồng.

Lần 03: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 13.5.2021, tại nhà trọ số 14 Nguyễn Đăng Đạo, phường Hòa Thuận Tây, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, trộm cắp 01 Laptop nhãn hiệu DELL Vostro, màu đen của anh Trần Đức U. Theo Kết luận định giá tài sản số 99/KL-HĐĐG ngày 13.7.2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND quận Hải Châu, kết luận: 01 Laptop hiệu DELL Vostro core i3 màu đen, ram 4GB, mua vào năm 2013 có trị giá 3.000.000 đồng.

Như vậy, P đã thực hiện tổng cộng 03 vụ trộm cắp tài sản với tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là: 12.005.000 đồng. Trong đó các hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 08 và 13.5.2021 đều đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Riêng hành vi thực hiện vào ngày 12.5.2021, giá trị tài sản trộm cắp dưới 2.000.000 đồng và chưa đủ các yếu tố cấu thành tội phạm nên bị cáo chỉ bị xử lý cộng gộp giá trị tài sản khi lượng hình.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu trật tự trị an, xã hội tại địa phương. Dó đó cần xử lý nghiêm đối với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ thì thấy:

Bị cáo Phan Ngọc P chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng TNHS: Bị cáo đã thực hiện 02 lần trộm cắp tài sản thỏa yếu tố cấu thành tội phạm quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự nên cần áp dụng tình tiết tăng nặng "phạm tội 02 lần trở lên" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Đối với các tình tiết giảm nhẹ TNHS: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho các bị hại; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối với hành vi trộm cắp tài sản trước đó vào ngày 08.5.2021, ngày 01.6.2021 bị cáo đã tự mình khai ra và nhận

tội, ngày 08.6.2021 bị hại sau khi được triệu tập đã có trình bày về việc trước đó đã không báo mất tài sản. Do đó, HĐXX xét thấy cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ tự thú cho bị cáo, được quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, các bị hại đều xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, HĐXX xét thấy cần áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, các bị hại đều đã nhận bồi thường về dân sự và không có yêu cầu gì thêm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu bồi thường dân sự.

[6] Đối với ông Nguyễn Hữu Q, đã mua laptop từ bị cáo nhưng không biết tài sản do phạm tội mà có, tài sản không thu hồi được nên không xử lý. Đối với ông Lữ Mạnh N và Lữ Phong H là chủ sở hữu và người quản lý của tiệm cầm đồ L, do không xác định được việc mua laptop từ bị cáo nên không có căn cứ xử lý. Đối với người phụ nữ mua tài sản trộm cắp từ bị cáo tại khu vực đường Tăng Bạt Hổ, hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch nên cơ quan CSĐT công an quận Hải Châu tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý sau. Đối với ông Phan Ngọc A, chủ sở hữu xe mô tô hiệu SYM Attila màu đỏ, BKS 43M1-1929, đã cho bị cáo mượn xe nhưng không biết về việc bị cáo sử dụng xe đi trộm nên cơ quan CSĐT công an quận Hải Châu trả xe lại cho ông A là phù hợp. Ông A không có yêu cầu bồi thường gì về dân sự nên không giải quyết.

[7] Từ những nhận định trên, xét thấy lời luận tội của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu về tội danh và áp dụng các điều luật là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo Phan Ngọc P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phan Ngọc P phạm tội "Trộm cắp tài sản".

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phan Ngọc P 6 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phan Ngọc P phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người tham gia tố tụng có mặt có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc tống đạt hợp lệ bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thanh Thủy

Nơi nhận:
- *Bị cáo;*
- *Người tham gia tố tụng;*
- *VKSND quận Hải Châu;*
- *Công an quận Hải Châu;*
- *Chi cục THADS quận Hải Châu*
- *Lưu hồ sơ.*